Giống như toán tử UNION và EXCEPT, toán tử INTERSECT của PostgreSQL kết hợp các tập kết quả của hai hoặc nhiều câu lệnh SELECT thành một tập kết quả duy nhất. Toán tử INTERSECT trả về những bản ghi có sẵn trong cả hai tập kết quả hoặc được trả về bởi cả hai truy vấn.

Ví dụ sau đây minh họa cú pháp của toán tử INTERSECT:

SELECT danh\_sách\_cột FROM A  
INTERSECT  
SELECT danh\_sách\_cột FROM B;

Để sử dụng toán tử INTERSECT, các cột xuất hiện trong các câu lệnh SELECT phải tuân theo các quy tắc dưới đây:

1. Số lượng cột và thứ tự của chúng trong các mệnh đề SELECT phải giống nhau.
2. Các kiểu dữ liệu của các cột phải tương thích.

Hãy xem dữ liệu của ba bảng employees , keys, và  hipos.

Bảng employees

| **employee\_id** | **employee\_name** |
| --- | --- |
| 1 | Joyce Edwards |
| 2 | Diane Collins |
| 3 | Alice Stewart |
| 4 | Julie Sanchez |
| 5 | Heather Morris |
| 6 | Teresa Rogers |
| 7 | Doris Reed |
| 8 | Gloria Cook |
| 9 | Evelyn Morgan |
| 10 | Jean Bell |

Bảng keys

| **employee\_id** | **effective\_date** |
| --- | --- |
| 1 | 2000-02-01 |
| 2 | 2001-06-01 |
| 5 | 2002-01-01 |
| 6 | 2005-06-01 |

Bảng hipos

| **employee\_id** | **effective\_date** |
| --- | --- |
| 9 | 2000-01-01 |
| 2 | 2002-06-01 |
| 5 | 2005-06-01 |
| 10 | 2006-06-01 |

Bảng employee lưu trữ dữ liệu chính của nhân viên. Bảng keys lưu trữ các nhân viên chủ chốt và bảng hipos lưu trữ các nhân viên có tiềm năng cao.

Để có được những nhân viên vừa từ bảng keys là những nhân viên có tiềm năng và ở cảng bảng hipos - là những nhân viên có tác động cao thì ta thực hiện như sau

SELECT employee\_id FROM keys  
INTERSECT  
SELECT employee\_id FROM hipos;

Kết quả đầu ra là

| **employee\_id** |
| --- |
| 5 |
| 2 |

Tập kết quả cho thấy nhân viên có id là 2 và 5 là những nhân viên chủ chốt, không chỉ có tiềm năng cao mà còn có độ tác động cao.

Để sắp xếp tập kết quả được trả về bởi toán tử INTERSECT, hãy đặt mệnh đề ORDER BY ở cuối câu lệnh, không phải ở cuối mỗi câu lệnh SELECT.